

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP-NĂNG LƯỢNG
QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM

Số: 1228 /XLDK-TCKT

V/v: Công bố giải trình BCTC Công ty Mẹ
06 tháng đầu năm 2026 sau soát xét kiểm toán.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH11 ngày 26/11/2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 68/2024/TT-BTC ngày 18/08/2024 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS) xin được giải trình về kết quả và sự biến động chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính Công ty Mẹ sau soát xét kiểm toán 06 tháng đầu năm 2026 so với cùng kỳ 2025 từ 10% trở lên như sau:

1. Về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế của Công ty Mẹ trước và sau soát xét kiểm toán:

- Lợi nhuận sau thuế 06 tháng đầu năm 2026 sau soát xét : (21,885) tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 06 tháng đầu năm 2026 trước soát xét : (21,990) tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế sau soát xét tăng so với trước soát xét : 0,105 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế sau soát xét kiểm toán 06 tháng đầu năm 2026 tăng so với trước soát xét kiểm toán 0,105 tỷ đồng tương đương 0,48 %.

2. Về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính Công ty Mẹ sau soát xét kiểm toán 06 tháng năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025:

- Lợi nhuận sau thuế 06 tháng đầu năm 2026 sau soát xét : (21,885) tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 06 tháng đầu năm 2025 sau soát xét : (18,768) tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế sau soát xét giảm so với cùng kỳ năm trước : (3,117) tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế 06 tháng đầu năm 2026 sau soát xét kiểm toán giảm so với cùng kỳ năm trước là 3,117 tỷ đồng tương đương 16,61%. Theo báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2026 sau soát xét kiểm toán, mặc dù lợi nhuận gộp, thu nhập khác tăng, chi phí tài chính giảm nhưng doanh thu hoạt động tài chính lại giảm, chi phí quản lý,

chi phí khác tăng với tỷ trọng lớn hơn nên lợi nhuận sau thuế 06 tháng đầu năm 2026 sau soát xét kiểm toán giảm so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

+ Lợi nhuận gộp 06 tháng đầu năm 2026 sau soát xét kiểm toán tăng 15,212 tỷ đồng tương đương 6.630,19 % so với cùng kỳ năm trước do trong 6 tháng đầu năm 2026 đơn vị đã chủ động tìm kiếm các nguồn công việc, công trình mới, có lợi nhuận gộp, trong khi cùng kỳ năm trước đơn vị thực hiện dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 với tỷ lệ lỗ gộp dự kiến là 0,67% theo quyết định của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam về việc tạm chấp thuận phương án thực hiện Hợp đồng EPC Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.

+ Chi phí tài chính 06 tháng đầu năm 2026 sau soát xét kiểm toán giảm 6,549 tỷ đồng tương đương 43,35% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do khoản trích lập dự phòng đầu tư tài chính 06 tháng đầu năm 2026 giảm so với cùng kỳ năm trước.

+ Thu nhập khác 06 tháng đầu năm 2026 sau soát xét kiểm toán tăng 2,046 tỷ đồng tương đương 331,41% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do trong 06 tháng đầu năm 2026 khoản thu tiền phạt, bồi thường tăng so với cùng kỳ năm trước.

+ Doanh thu hoạt động tài chính 06 tháng đầu năm 2026 sau soát xét kiểm toán giảm 13,609 tỷ đồng tương đương 71,43% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do trong 06 tháng đầu năm 2026 khoản lãi chênh lệch tỷ giá giảm so với cùng kỳ năm trước.

+ Chi phí quản lý 06 tháng đầu năm 2026 sau soát xét kiểm toán tăng 10,748 tỷ đồng tương đương 48,25% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do khoản trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi, chi phí thuế, phí lệ phí, chi phí dịch vụ mua ngoài, chi phí bằng tiền khác 06 tháng đầu năm 2026 tăng so với cùng kỳ năm trước.

3. Ý kiến từ chối đưa ra kết luận trên báo cáo kiểm toán:

Ý kiến 1: “Tại ngày 30/06/2026, Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ của Tổng Công ty đang phản ánh: Lỗ lũy kế (mã số 420) của Tổng Công ty là 3.802,64 tỷ VND (tại ngày 01/01/2026 là 3.780,76 tỷ VND); nợ phải trả ngắn hạn (mã số 310) là 3.851,32 tỷ VND vượt quá tài sản ngắn hạn (mã số 100) (tại ngày 01/01/2026 nợ phải trả ngắn hạn là 3.790,58 tỷ VND vượt quá tài sản ngắn hạn 962,41 tỷ VND); các khoản nợ quá hạn thanh toán tại ngày 30/06/2026 là 763,44 tỷ VND (tại ngày 01/01/2026 là 758,43 tỷ VND). Các yếu tố này cùng với các nội dung tại thuyết minh số 1.4 dẫn tới nghi ngờ về khả năng tiếp tục hoạt động của Tổng Công ty. Khả năng hoạt động liên tục của Tổng Công ty phụ thuộc vào kế hoạch thu hồi các khoản công nợ, tái cơ cấu các khoản đầu tư, hoàn thành và quyết toán các công trình đang dở dang để thu hồi tiền, các hỗ trợ tài chính từ các cổ đông và các chủ nợ. Trong phạm vi của một cuộc soát xét báo cáo tài chính, chúng tôi không có đủ thông tin để có thể đánh giá được mức độ thích hợp, hiệu quả của các kế hoạch hoạt động này.”

Ý kiến của kiểm toán viên nêu trong báo cáo là do không thể thu thập được đầy đủ thông tin do đó không thể xác định liệu báo cáo tài chính riêng kèm theo được lập với giả định Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục có phù hợp hay không.



Ý kiến 2 “Tại ngày 30/06/2026, Tổng Công ty có số dư khoản phải thu cho Công ty Cổ phần Khách sạn Lam Kinh vay để hỗ trợ vốn sản xuất kinh doanh của Khách sạn Lam Kinh với số tiền là 200 tỷ VND (tại ngày 01/01/2026 là 200 tỷ VND) và số dư dự phòng đã trích lập cho khoản phải thu này là 124,4 tỷ VND (tại ngày 01/01/2026 là 124,4 tỷ VND) (Thuyết minh số 4b). Chúng tôi không thể thu thập được các bằng chứng thích hợp liên quan đến giá trị có thể thu hồi của khoản phải thu này tại ngày 30/06/2026 và ngày 01/01/2026. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.”

Ý kiến của kiểm toán viên nêu trong báo cáo là do không thể thu thập được các bằng chứng thích hợp liên quan đến giá trị có thể thu hồi của khoản phải thu này tại ngày lập báo cáo do đó không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu hay không.

Ý kiến 3: “Tại ngày 30/06/2026, số dư chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang của công trình Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 (Thuyết minh số 9) và dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1 (Thuyết minh số 14) có giá gốc lần lượt là 234,1 tỷ VND và 25,8 tỷ VND (tại ngày 01/01/2026 là 234,1 tỷ VND và 25,8 tỷ VND). Tại ngày lập Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ, Tổng Công ty đang làm việc với các cơ quan có thẩm quyền để: (1) xem xét điều chỉnh giá trị phát sinh chưa lường hết của dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 và; (2) nghiệm thu, quyết toán chi phí của Tổng Công ty thực hiện tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các tài liệu thích hợp liên quan đến giá trị thuần có thể thực hiện được của các chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang nêu trên tại ngày 30/06/2026 và ngày 01/01/2026. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.”

Ý kiến của kiểm toán viên nêu trong báo cáo là do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng thích hợp liên quan đến giá trị thuần có thể thực hiện được của số chi phí sản xuất kinh doanh dở dang này cũng như không thể thực hiện được các thủ tục thay thế để đánh giá về giá trị dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập. Do đó, kiểm toán viên không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục có liên quan hay không.

Ý kiến 4 “Tại Thuyết minh số 14 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ trình bày số dư chi phí xây dựng cơ bản dở dang Dự án Khu đô thị Đại học Dầu khí, tại ngày 30/06/2026 số tiền là 3,88 tỷ VND (tại ngày 01/01/2026 là 3,88 tỷ VND) (Tổng Công ty là Chủ đầu tư) đã tạm dừng thực hiện từ các năm trước. Chúng tôi không thể thu thập được các tài liệu thích hợp liên quan đến khả năng mang lại lợi ích kinh tế trong tương lai của dự án này. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.”

Ý kiến của kiểm toán viên nêu trong báo cáo là do không thể thu thập được các bằng chứng thích hợp liên quan đến khả năng mang lại lợi ích kinh tế trong tương lai

023
NG
CỔ PH
DẦU
NAM
★

của các dự án này. Do đó, kiểm toán viên không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục có liên quan hay không.

Ý kiến 5 “Tại ngày 30/06/2026, Tổng Công ty có một số khoản đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết và các đơn vị khác với tổng giá trị ghi sổ và giá trị dự phòng lần lượt là 911,58 tỷ VND và 863,28 tỷ VND, các khoản đầu tư này được trích lập dự phòng giảm giá dựa trên số liệu Báo cáo tài chính tự lập hoặc số liệu Báo cáo tài chính gần nhất mà Tổng Công ty thu thập được (Thuyết minh số 04). Chúng tôi không thu thập được đầy đủ các tài liệu thích hợp liên quan đến sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này cũng như không thể thực hiện được các thủ tục thay thế để đánh giá về giá trị dự phòng cần phải trích lập tại ngày 30/06/2026. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.”

Ý kiến của kiểm toán viên nêu trong báo cáo là do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này cũng như không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế để đánh giá về giá trị dự phòng cần phải trích lập tại ngày lập báo cáo. Do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Tại ngày phát hành báo cáo tài chính kiểm toán của PETROCONS chưa thu thập được báo cáo tài chính 30/06/2026 soát xét kiểm toán của các Công ty nêu trên do đó Petrocons đã sử dụng báo cáo tài chính thời điểm gần nhất của các đơn vị trên để thực hiện đánh giá các khoản đầu tư theo đúng quy định. PETROCONS tin tưởng rằng, việc đánh giá các khoản đầu tư tài chính nêu trên là phù hợp với các chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành.

4. Về những vấn đề cần nhấn mạnh của kiểm toán trên báo cáo tài chính sau kiểm toán:

Kiểm toán viên đã đưa ra các điểm cần nhấn mạnh trong báo cáo kiểm toán theo chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 706, Tổng công ty nhận định rằng các điểm cần nhấn mạnh trên báo cáo này không phải là các điểm ngoại trừ hay từ chối. Các điểm cần nhấn mạnh này cũng không phải là phần hạn chế phạm vi kiểm toán, do Tổng công ty đã cung cấp đầy đủ toàn bộ các chứng từ cần thiết cho kiểm toán viên để kiểm toán viên có cơ sở đánh giá các vấn đề liên quan đến các điểm cần nhấn mạnh này. Các điểm nhấn mạnh này đưa ra để hướng người đọc lưu ý hơn đối với các vấn đề đã được trình bày trong Báo cáo Tài chính. Đồng thời các điểm cần nhấn mạnh này không phải là các sự kiện để kiểm toán viên cho rằng báo cáo tài chính không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 30/06/2026 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

5. Để khắc phục khó khăn và giảm lỗ lũy kế trong thời gian tới, Ban lãnh đạo PETROCONS đã có định hướng và giải pháp khắc phục như sau:

Ban lãnh đạo PETROCONS nhận thức rõ PETROCONS đang gặp khó khăn và đã từng bước vượt qua. Do vậy, cùng với sự ủng hộ của Tập đoàn và các đơn vị thành viên trong Tập đoàn, PETROCONS đã rất tích cực trong việc rà soát, xây dựng và triển khai các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, khôi phục và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Một số giải pháp trong thời gian tới, cụ thể như sau:

- Quyết liệt trong công tác điều hành thi công trên tất cả các công trình, dự án mà PETROCONS và các đơn vị thành viên thực hiện;
- Tích cực thực hiện công tác tiếp thị, đấu thầu để tìm kiếm và bổ sung nguồn việc;
- Tiếp tục triển khai công tác tái cấu trúc tổng thể Petrocons theo đúng định hướng được Tập đoàn phê duyệt, theo hướng công ty Mẹ trực tiếp tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực xây lắp, thực hiện vai trò định hướng hoạt động cho các công ty trực thuộc, thoái toàn bộ vốn đầu tư tại các đơn vị không thuộc chuỗi ngành nghề hoạt động chính của PETROCONS; nâng cao vai trò quản lý, giám sát và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của PETROCONS;
- Quyết liệt trong công tác rà soát, đối chiếu và thu hồi công nợ, xây dựng kế hoạch chi tiết việc thu hồi và xử lý công nợ cho từng tháng, từng quý, nhằm thu hồi vốn đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm tối đa chi phí tài chính do bị chiếm dụng vốn;
- Tích cực làm việc với Tập đoàn/đơn vị thành viên Tập đoàn và các cơ quan quản lý nhà nước để đẩy nhanh việc phê duyệt các chi phí phát sinh tại các dự án mà PETROCONS đang tham gia;
- Chủ động và tích cực làm việc với các Ngân hàng/tổ chức tín dụng để cơ cấu lại các khoản nợ, đàm phán giảm lãi suất vay vốn và thu xếp đủ vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và giải tỏa các khoản bảo lãnh trong thời gian tới.

Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam xin báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (b/cáo)
- BKS (b/cáo)
- Website PVC
- Bộ phận Công bố thông tin
- Lưu VT, TCKT. 

TỔNG GIÁM ĐỐC


Trần Quốc Hoàn